

Thanh Phú, ngày 14 tháng 11 năm 2022

Số: 52/2022/QĐCNHGT-DS

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34, 35 của Luật hòa giải đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của chị Phạm Thị Đ với ông Nguyễn Văn T.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện ngày 13 tháng 9 năm 2022 của chị Phạm Thị Đ

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 26/10/2022 về sự thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Chị Phạm Thị Đ, sinh năm 1982 nơi cư trú số nhà 3/4 ấp TKB, xã MH, huyện P, tỉnh Bến Tre.

Đại diện hợp pháp theo ủy quyền của nguyên đơn là: Chị Lê Thị Thanh N, sinh năm 1990 nơi cư trú: ấp MN, xã ND, huyện MCN, tỉnh Bến Tre.

Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1970; Phạm Thị L, sinh năm 1982

Nơi cư trú số: 31/1 ấp TKB, xã MH, huyện P, tỉnh Bến Tre.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 26/10/2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 26 tháng 10 năm 2022, cụ thể như sau:

Anh Nguyễn Văn T, Phạm Thị L có nghĩa vụ liên đới trả cho chị Phạm Thị Đ số tiền là 396.645.000 đồng (Ba trăm chín mươi sáu triệu sáu trăm bốn mươi lăm ngàn đồng).

Thời gian trả: Sau khi quyết định có hiệu lực pháp luật.

Kể từ khi Quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn

yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải (3b) ;
- VKSND huyện Thanh Phú (1b);
- Chi cục THADS huyện Thanh Phú (1b);
- Lưu T.A(4b).

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Đặng Văn Phương